TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày: 17-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân.

2. Ông Lò Văn Viễn.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Phương Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Ông Sộng Nỏ Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 05/01/2023, đối với bị cáo:

Quàng Văn N, tên gọi khác: Không, sinh năm 1994; nơi cư trú: Bản M, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ giáo dục phổ thông: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông: Quàng Văn L và con bà: Quàng Thị O; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/9/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 20/9/2023, tổ công tác Công an xã C, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phòng chống ma tuý tại Bản M, xã C, huyện Sông Mã phát hiện một người đàn ông đi bộ hướng từ bản B về Bản M, xã C có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma tuý nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra hành chính.

Đối tượng khai nhận tên là Quàng Văn N, sinh năm 1994, trú tại Bản M, xã C, huyện Sông Mã, qua làm việc phát hiện trong lòng bàn tay phải của N có 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa một viên nén màu hồng (N khai nhận là Hồng phiến). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Ngày 21/9/2023 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã, Hội đồng bóc mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả: viên nén màu hồng có khối lượng là 0,102 gam đã sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu N.

Tại bản kết luận giám định số 2235/KL ngày 25/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu ký hiệu N gửi giám định là ma tuý, Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,102. Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 0,102 gam; Loại Methamphetamine."*

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 20/9/2023, N đem theo số tiền 30.000 đồng (là tiền do N lao động tiết kiệm mà có) một mình đi bộ từ nhà ở bản Mòn lên bản Bó Sản, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã để tìm mua ma tuý về sử dụng. Khi đến bản Bó Sản, N gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ danh tính đang đi bộ trên đường, N hỏi mua được 01 viên hồng phiến được gói bằng mảnh nilon màu trắng với số tiền 30.000 đồng. Mua được ma tuý N cầm ở lòng bàn tay phải rồi đi bộ quay về nhà, khi N về đến Bản M, xã C thì gặp tổ công tác Công an xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 14/CT-VKSSM ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Quàng Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo khai báo thành khẩn, nhận tội, thừa nhận toàn bộ hành vi là vi phạm pháp luật, Toà án xét xử là không oan sai.

- Kiểm sát viên sau khi trình bày luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù. Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền); bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí nên không phải chịu án phí; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo có quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

- Hồi 20 giờ 20 phút ngày 20/9/2023, tổ công tác Công an xã C, Sông Mã làm nhiệm vụ phòng chống ma tuý tại Bản M, xã C, huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang Quàng Văn N có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của N 01 gói Nilon màu trắng, bên trong chứa một viên nén màu hồng, có khối lượng 0,102 gam, theo kết luận giám định là chất ma tuý, thuộc loại Methamphetamine. Mục đích Tàng trữ để sử dụng cá nhân.

- Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và lời khai của người chứng kiến; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Quàng Văn N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; căn cứ vào khối lượng ma tuý của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần có mức hình phạt tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung, đồng thời có thời gian cho bị cáo cai nghiện ma tuý và có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5] Về vấn đề khác liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông không rõ danh tính theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực đường bản Bó Sản, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại: 01 phong bì niêm phong chứa 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và được miễn án phí.

[8] Về quan điểm của Kiểm sát viên như: Nội dung, tội danh và các vấn đề khác đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Quàng Văn N 01năm 04 tháng tù (một năm bốn tháng). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/9/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; được đựng trong 01 (một) phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín.

(*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 14 ngày 20/12/2023 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/12/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).*

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 17/01/2024.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Lường Văn Quyết

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
	Lường Văn Quyết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ TỈNH SƠN LA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày tháng năm 2024

Tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2023 đối với:

Bị cáo: quàng Văn N, sinh năm 1990, trú tại: Bản M, xã C, huyện Sông Mã.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quàng Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Kết quả biểu quyết 3/3. Nhất trí.

2. Về Điều luật áp dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: năm tù (). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 21/9/2023. Kết quả biểu quyết 3/3. Nhất trí.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Kết quả biểu quyết 3/3. Nhất trí.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ các đồ vật: 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; được đựng trong 01 (một) phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín. Kết quả biểu quyết 3/3.

(*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 14 ngày 20/12/2023 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/12/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).*

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 04/01/2024.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày tháng năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Lường Văn Quyết